

Số: 41/TB-HCC

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 10 năm 2021

## THÔNG BÁO

### Tình hình tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tháng 10 năm 2021 tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi (Trung tâm) thông báo tình hình tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm trong tháng 10 năm 2021 (số liệu tính từ ngày 15/9/2021 đến ngày 14/10/2021) như sau:

#### 1. Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC

##### a) Kết quả tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC

Tổng số hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm là **11.059** hồ sơ, cụ thể:

- Các Sở tiếp nhận **5.699** hồ sơ, trong đó kỳ trước chuyển qua là **1.259** hồ sơ; tiếp nhận mới là **4.440** hồ sơ. Kết quả đã giải quyết **3.859** hồ sơ, trong đó trả kết quả trước hạn và đúng hạn **3.837** hồ sơ, chiếm tỷ lệ **99,4%**; trễ hạn: **22** hồ sơ, chiếm tỷ lệ: **0,6%**; đang giải quyết **1.840** hồ sơ.

- Hồ sơ lĩnh vực đất đai của hộ gia đình, cá nhân do Văn phòng Đăng ký đất đai - Chi nhánh thành phố và Phòng Tài nguyên môi trường thành phố xử lý là **2.882** hồ sơ, trong đó kỳ trước chuyển qua là **1.740** hồ sơ; tiếp nhận mới là **1.142** hồ sơ. Kết quả đã giải quyết **1.591** hồ sơ, trong đó trả kết quả trước hạn và đúng hạn **1.384** hồ sơ, chiếm tỷ lệ **87%**; trễ hạn **207** hồ sơ, chiếm tỷ lệ **13%**; đang giải quyết **1.291** hồ sơ.

*(Chi tiết số liệu hồ sơ của các cơ quan, đơn vị tại Phụ lục 1 kèm theo)*

##### b) Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết ngay tại chỗ

Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết ngay tại chỗ với tổng số **1.433** hồ sơ, trong đó lĩnh vực thú y cấp giấy kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là **80** hồ sơ; lĩnh vực xúc tiến thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương là **1.353** hồ sơ.

##### c) Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4

Các sở, ngành tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến, trong tháng đã tiếp nhận **1.814/4.451** hồ sơ tiếp nhận mới; chiếm tỷ lệ **40,7%**; tập trung vào các lĩnh vực: thủy sản; thú y; xúc tiến thương mại; việc làm; thành lập và hoạt động của doanh nghiệp; tư pháp; đường bộ (cấp đổi phù hiệu xe),...

##### d) Về số lượng hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính

Tổng số hồ sơ tiếp nhận qua đường bưu chính là **752** hồ sơ, trong đó tiếp nhận qua đường bưu chính công ích (VN POST) tại Trung tâm là **09** hồ sơ, tiếp

nhận thông qua các hình thức bưu chính khác là 743 hồ sơ. Phối hợp với Bưu điện tỉnh thực hiện chuyển trả 247 hồ sơ đã có kết quả qua đường bưu điện theo yêu cầu của tổ chức, công dân.

**đ) Kết quả giải quyết TTHC liên thông về Văn phòng UBND tỉnh**

Trung tâm đã phối hợp với các sở tiếp nhận, luân chuyển về Văn phòng UBND tỉnh tham mưu, xử lý trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh 73 hồ sơ; đã giải quyết và trả kết quả 55 hồ sơ, trong đó trả trước hạn và đúng hạn 53 hồ sơ, trễ hạn 02 hồ sơ (*các sở ngành tham mưu trình UBND tỉnh trễ 02 hồ sơ*); đang giải quyết 18 hồ sơ.

**2. Đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC**

Có 1.504 lượt đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân về quá trình giải quyết TTHC, trong đó đánh giá mức độ rất hài lòng và mức độ hài lòng: 1.504 lượt, chiếm tỷ lệ 100% (*chi tiết mức độ đánh giá tại Phụ lục 2 kèm theo*).

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trân trọng thông báo tới các sở, ngành, cơ quan liên quan theo dõi và phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- CT, PCT UBND tỉnh (b/cáo);
- Các sở, ban ngành;
- UBND thành phố Quảng Ngãi;
- Phòng TNMT thành phố;
- Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh;
- Văn phòng ĐKĐĐ - Chi nhánh thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP (b/cáo), các phòng, ban, đơn vị;
- Trung tâm: GD, PGD, các bộ phận;
- Lưu: HCC.



**Nguyễn Thanh Hoài**



**PHỤ LỤC 1**

**TÌNH HÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH**  
(Kèm theo Thông báo số 41/TB-HCC ngày 20/01/2021 của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)

STT	Cơ quan	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết						Hồ sơ rút	Hồ sơ trả lại	
		Tổng hồ sơ	Trực tuyến	Kỳ trước chuyên qua	Trực tiếp	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết					
						Tổng số	Đúng hạn	Trễ hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn			
										Kỳ trước	Trong kỳ			
<b>I</b>	<b>Hồ sơ của các sở, ban ngành</b>													
1	Công an tỉnh	13	0	0	13	12	12	0	1	1	0	0	0	0
2	Sở Thông tin và Truyền thông	14	7	0	7	11	11	0	3	3	0	0	3	0
3	Sở Tài chính	80	1	59	20	47	43	4	33	33	0	0	1	5
4	Sở Giao thông vận tải	904	105	9	790	795	794	1	109	109	0	0	21	1
5	Sở Tài nguyên và Môi trường	468	0	352	116	89	89	0	379	379	0	0	144	4
6	Sở Khoa học và Công nghệ	31	2	13	16	15	15	0	16	16	0	0	4	0
7	Sở Giáo dục và Đào tạo	85	1	23	61	26	25	1	59	59	0	0	4	2
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	970	25	189	756	421	421	0	549	549	0	0	26	0
9	Sở Nội vụ	38	0	37	1	4	4	0	34	34	0	0	43	1
10	Sở Tư pháp	205	16	25	164	120	119	1	85	74	9	2	60	0
11	Sở Kế hoạch và Đầu tư	606	143	353	110	245	239	6	361	256	105	0	18	7
12	Sở Công Thương	1381	1314	8	59	1369	1369	0	12	12	0	0	22	0
13	Sở Xây dựng	86	1	56	29	31	26	5	55	54	1	0	64	3
14	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	671	192	69	410	605	604	1	66	66	0	0	43	13
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	27	7	9	11	16	16	0	11	11	0	0	64	0
16	Sở Y tế	120	0	57	63	53	50	3	67	64	3	0	108	2
17	Sở Ngoại vụ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>5.699</b>	<b>1.814</b>	<b>1.259</b>	<b>2.626</b>	<b>3.859</b>	<b>3.837</b>	<b>22</b>	<b>1.840</b>	<b>1.720</b>	<b>118</b>	<b>2</b>	<b>625</b>	<b>38</b>
<b>II</b>	<b>Hồ sơ lĩnh vực đất đai</b>													
1	Văn phòng ĐKDD - CN thành phố	2882	0	1740	1142	1591	1384	207	1291	623	630	38	876	321
2	Phòng Tài nguyên Môi trường thành phố	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>2.882</b>	<b>0</b>	<b>1.740</b>	<b>1.142</b>	<b>1.591</b>	<b>1.384</b>	<b>207</b>	<b>1.291</b>	<b>623</b>	<b>630</b>	<b>38</b>	<b>876</b>	<b>321</b>

Ghi chú: Hồ sơ trễ do chậm kết thúc trên phần mềm một cửa điện tử của tỉnh: (1) Sở Tài chính 3/4 hồ sơ; (2) Sở Giáo dục và Đào tạo: 1 hồ sơ; (3) Sở Tư pháp: 01 hồ sơ; (4) Sở Kế hoạch và Đầu tư: 2/6 hồ sơ; (5). Sở Y tế: 03 hồ sơ.

**PHỤ LỤC 2**  
**ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HÀI LÒNG**  
**CỦA TỔ CHỨC CÁN NHÂN KHI THỰC HIỆN TTHC**

(Kèm theo Thông báo số 41/TB-HC ngày 22/10/2021 của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)

STT	Cơ quan, đơn vị	Tổng lượt đánh giá	Mức độ đánh giá			
			Rất hài lòng	Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng
1	Công an tỉnh	7	7	0	0	0
2	Sở Tư pháp	0	0	0	0	0
3	Sở Y tế	0	0	0	0	0
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	10	6	4	0	0
5	Sở Tài nguyên và Môi trường	3	3	0	0	0
6	Sở Xây dựng	0	0	0	0	0
7	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0	0	0	0	0
8	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	4	4	0	0	0
9	Sở Thông tin và Truyền thông	5	5	0	0	0
10	Sở Công Thương	0	0	0	0	0
11	Sở Giao thông vận tải	0	0	0	0	0
12	Sở Tài chính	3	3	0	0	0
13	Sở Ngoại vụ	0	0	0	0	0
14	Sở Khoa học và Công nghệ	0	0	0	0	0
15	Sở Nội vụ	0	0	0	0	0
16	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	135	104	31	0	0
17	Sở Giáo dục và Đào tạo	0	0	0	0	0
18	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố	4	4	0	0	0
19	Văn phòng Đăng ký đất đai - Chi nhánh thành phố	1333	1328	5	0	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.504</b>	<b>1.464</b>	<b>40</b>	<b>0</b>	<b>0</b>